

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2021/HS-ST
Ngày: 29 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà; bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 181/2021/TLST - HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1990, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Gê, xã NT, huyện LS, tỉnh HB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Xuân T1, con bà Bạch Thị H; Chưa có vợ; có 01 con là Nguyễn Xuân T2, sinh ngày 20/3/2021; Danh chỉ bản số 616 lập ngày 27/9/2021 tại Công an huyện CM; Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 31/8/2021, bị Chủ tịch UBND xã NT áp dụng biện pháp cai nghiện tại cộng đồng thời gian 03 tháng.

*** Nhân thân:**

- Ngày 29/6/2009, bị Chủ tịch UBND huyện LS, tỉnh HB ra quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh HB để cai nghiện giáo dục, dạy nghề thời gian 24 tháng.

- Ngày 22/10/2011, bị Công an huyện LS, tỉnh HB xử phạt hành chính, mức phạt: 1.500.000 đồng (Công an huyện LS, tỉnh HB cung cấp, hiện không còn lưu trữ thông tin, tài liệu về việc này).

- Ngày 21/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh HB tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong án phạt tù ngày 05/3/2013; đã nộp án phí ngày 25/02/2013).

- Ngày 15/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh HB tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã nộp án phí ngày 06/01/2014).

- Ngày 17/12/2013, bị TAND Tp HB, tỉnh HB tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của bản án ngày 15/11/2013 buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 27 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/11/2015, nộp án phí ngày 16/4/2019, được miễn khoản thu nộp ngân sách nhà nước (đã xóa án tích).

- Ngày 23/12/2016, bị TAND huyện CM tuyên phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 17/3/2019 và đã nộp án phí ngày 06/6/2017 (đã xóa án tích).

Bị bắt tạm giam **từ ngày 16/9/2021**. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn ĐT, xã TT, huyện CM, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T là người nghiện ma túy Heroine từ năm 2009. Sáng ngày 16/9/2021, T đi lên khu vực thành phố HB, tỉnh HB để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T đã gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ và hỏi mua được của người này 03 (ba) gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. T mang ma túy về nhà và lấy 01 gói ra sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đang ở nhà tại thôn GÊ, xã NT, huyện LS, tỉnh HB thì nhận được điện T từ số 0983.771.863 của Nguyễn Văn T3 vào số 0967.439.695 của T. Qua điện thoại, T3 hỏi mua của T 350.000 đồng ma túy Heroine. Đang có sẵn 02 gói ma túy, nên T đồng ý bán ma túy cho T3 và hẹn T3 đến khu vực cánh đồng thôn XS, xã TXT, huyện CM, TP. Hà Nội để giao dịch. Sau đó, T đi bộ đến điểm hẹn gặp T3. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T gặp T3 tại điểm hẹn. Tại đây, T3 đưa cho T 350.000 đồng tiền mua ma túy như đã thỏa thuận, T cầm tiền cất vào túi quần bên trái T đang mặc rồi đưa cho T3 02 gói nhỏ ma túy Heroine. Khi T3 vừa nhận ma túy do T bán cho, thì cả hai bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy – Công an huyện CM phối hợp với Công an xã TXT và

Công an thị trấn XM làm nhiệm vụ phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước (1,5x2)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong phong bì dán kín.

- 350.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) (Ba tờ 100.000 đồng; hai tờ 20.000 đồng; một tờ 10.000 đồng, các tờ tiền đều có vết mực màu xanh.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn OPPO, vỏ màu đen đã cũ, bị rạn vỡ màn hình của Nguyễn Xuân T.

- 01 (một) điện T di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen đã cũ của Nguyễn Văn T3.

Tại Kết luận giám định số 6860/KLGD – PC09 ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: ***“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy trắng có dòng kẻ đều là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,033 gam.”***

Tại Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 09/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM truy tố Nguyễn Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện việc bán ma túy cho Nguyễn Văn T3 như nội dung Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; nhưng là người có nhân thân xấu. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt: từ 30 đến 36 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền thu lời bất chính 350.000 đồng; sung nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động của T, T3; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ; về các biện pháp điều tra như: lấy lời khai bị can, lấy lời khai người liên quan, người làm chứng, đối chất giữa bị can với người liên quan, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định vật chứng thu giữ, thu thập các tài liệu chứng cứ về nhân thân của bị can; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Do vậy, các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[1.2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Văn T3: Xét thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, sự vắng mặt của người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân T tại phiên tòa, thấy phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản kiểm tra điện T của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 16/9/2021 tại khu vực cánh đồng thôn XS, xã TXT, huyện CM, TP. Hà Nội, Nguyễn Xuân T đã có hành vi bán 02 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,033 gam với giá 350.000 đồng cho Nguyễn Văn T3, thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy – Công an huyện CM phối hợp với Công an xã TXT và Công an thị trấn XM làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM truy tố Nguyễn Xuân T về tội danh và khoản, điều luật nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, T khai nhận đã mua được của một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực TP HB, tỉnh HB nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T3 là người nghiện có hành vi mua trái phép ma túy để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác, bản thân T3 chưa có tiền án và tiền sự về hành vi liên quan đến ma túy; hành vi mua ma túy của T3 chưa đến mức phải xử lý hình sự, nên Công an huyện CM đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nhân cách con người, dư luận xã hội bất bình lên án. Trước tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng, Nhà nước ta đã ban hành các chính sách nhằm phổ biến, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về tác hại của ma túy, đồng thời có biện pháp xử lý rất kiên quyết. Bị cáo T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2.2.] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo là người có nhân thân xấu, đã rất nhiều lần chịu sự trừng phạt, giáo dục của pháp luật và đang trong thời gian bị Chủ tịch UBND xã NT áp dụng biện pháp cai nghiện tại cộng đồng nhưng bị cáo không chịu tự cai nghiện, tu dưỡng rèn luyện. Do vậy cần phải có hình phạt tù cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, dẫn dắt và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, được giảm một phần hình phạt do đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3.] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4.] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) gói đã được niêm phong có chữ ký của giám định viên, chữ ký cán bộ Công an huyện CM và chữ ký của Nguyễn Văn T3, bên trong có ma túy Heroin (BL 22-24), cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 350.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) là tiền thu lời bất chính nên phải thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ 02 điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo T và người liên quan – anh T3: Do đều được sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2.5.] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: **Nguyễn Xuân T: 36 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày **16/9/2021**.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy Heroin đã được niêm phong có các chữ ký của: Giám định viên Trần Ngọc Chính, cán bộ Công an huyện CM Lê Chung Thảo, đối tượng Nguyễn Văn T3 và người chứng kiến Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thành S.

3.2. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

- Số tiền thu lời bất chính của Nguyễn Xuân T 350.000 đồng.

- 02 (hai) điện thoại di động, đã qua sử dụng, cũ, không kiểm tra chất lượng, cụ thể: 01 (một) nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, bị rạn vỡ màn hình của Nguyễn Xuân T; 01 (một) nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen đã cũ của Nguyễn Văn T3.

(Toàn bộ số vật chứng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2021, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM. Số tiền 350.000 đồng hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện CM theo Giấy nộp tiền ngày 10/12/2021 tại Ngân hàng TMCP CTVN – Chi nhánh TTL).

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- CC THA dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Người liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà Nguyễn Thị Liên

Nguyễn Thị Tuyết Mai